

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2024/HNGĐ-ST

Ngày 31-12-2024

V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Hiệp

Ông Nguyễn Sơn Lâm

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thu Nga - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:**
Bà Hoàng Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 14/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2024 về việc Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Linh Thị T. Cư trú tại: Thôn B, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- **Bị đơn:** Anh Chen, Chia-E. Cư trú tại: Đường T, phường T, quận Đ, thành phố Đ, Trung Quốc. Địa chỉ nhận văn bản tố tụng: Bà Nguyễn Thị Phương T. Địa chỉ: Đường X, quận C, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tại bản tự khai nguyên đơn chị Linh Thị T trình bày: Chị Linh Thị T và bị đơn anh Chen, Chia-E kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 08-11-2023 tại Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi kết hôn, vợ chồng đã thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, không phù hợp nhau về văn hóa, phong tục tập quán, hai bên không có tiếng nói chung trong cuộc sống. Hiện vợ chồng đang sống ly thân, không ai quan tâm đến ai, nguyên đơn đang sinh sống tại Việt Nam, còn bị đơn sinh sống tại Trung Quốc. Do tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với bị đơn. Trong thời kỳ hôn nhân, giữa nguyên đơn và bị đơn không có con chung, không có tài

sản chung, không có nợ chung. Nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm thay cho bị đơn. Do bận công việc nên nguyên đơn xin vắng mặt khi xét xử vụ án.

Tại Bản tự khai bị đơn anh Chen, Chia-E trình bày: Anh Chen, Chia-E và nguyên đơn chị Linh Thị T chung sống vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền. Do tình cảm vợ chồng không còn, hai bên sống ly thân nhau, không có sự quan tâm đến nhau nên bị đơn cũng đồng ý ly hôn với nguyên đơn. Trong quá trình chung sống giữa nguyên đơn và bị đơn không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ ai. Do đang sinh sống tại nước ngoài nên bị đơn đề nghị không tiến hành hoà giải vụ án, giải quyết vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng. Bị đơn nhất trí để nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm và nộp thay án phí cho bị đơn (nếu có) theo quy định và bị đơn uỷ quyền cho bà Nguyễn Thị Phương T nhận văn bản tố tụng thay tại Việt Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng và giải quyết vụ án cụ thể như sau:

1. Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của mình theo quy định. Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa, đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định; nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Về việc giải quyết vụ án: Xác định vợ chồng nguyên đơn và bị đơn có mâu thuẫn trầm trọng, hai người đã sống ly thân nhau, cách xa về mặt địa lý, không còn sự quan tâm đến nhau. Như vậy, yêu cầu của nguyên đơn xin được ly hôn với bị đơn là có căn cứ. Hai bên không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ ai. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; xử cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn. Nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Phiên tòa mở lần thứ nhất nhưng đã được triệu tập hợp lệ, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt nhưng đều đã có đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Nguyên đơn chị Linh Thị T và bị đơn anh Chen, Chia-E chung sống vợ chồng cùng nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 08-11-2023 tại Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Như vậy, quan hệ hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp. Sau khi về chung sống một thời gian ngắn, hai bên đã phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Nguyên đơn hiện đang sinh sống tại Việt Nam, còn bị đơn sinh sống tại Trung Quốc. Hai người đã

sống ly thân nhau, không còn tình cảm vợ chồng với nhau, không quan tâm đến nhau. Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn. Yêu cầu của nguyên đơn đưa ra cũng được bị đơn chấp nhận bởi hai bên không còn tình cảm với nhau. Như vậy quan hệ vợ chồng giữa nguyên đơn và bị đơn là không thể hàn gắn được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, xử cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

[3] Trong quá trình chung sống nguyên đơn và bị đơn không có con chung, không tài sản chung và không có nợ ai, nên không xem xét.

[4] Nguyên đơn, bị đơn mỗi người phải chịu 75.000đồng án phí sơ thẩm. Do nguyên đơn tự nguyện nộp toàn bộ án phí sơ thẩm, bị đơn cũng nhất trí, nên nguyên đơn phải chịu tổng cộng 150.000đồng án phí để sung vào ngân sách Nhà nước. Sau khi khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp, hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền 150.000đồng.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn là có căn cứ pháp lý, phù hợp với các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Linh Thị T được ly hôn với anh Chen, Chia-E (Giấy chứng nhận kết hôn số 16/2023 ngày 08-11-2023 của Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Lạng Sơn).

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có.

3. Về án phí sơ thẩm: Chị Linh Thị T, anh Chen, Chia-E mỗi người phải chịu 75.000đồng án phí sơ thẩm. Chị Linh Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí sơ thẩm nên chị Linh Thị T phải chịu tổng cộng 150.000đồng tiền án phí để sung vào ngân sách Nhà nước. Ngày 28-11-2024, chị Linh Thị T đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006129 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn. Sau khi khấu trừ, hoàn trả lại chị Linh Thị T số tiền 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- UBND huyện H, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
-
- Lưu: HS vụ án, Tòa DS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Hoa